|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****HUYỆN TU MƠ RÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024
và dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2025 Huyện Tu Mơ Rông***(Kèm theo Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện)*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 202-2025 tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Tu Mơ Rông;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND, ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Tu Mơ Rông;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND, ngày 15 tháng 07 năm 2022 của HĐND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND, ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND, ngày 15 tháng 07 năm 2022 của HĐND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND, ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 10/NQ-HĐND, ngày 15/7/2022 của HĐND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND, ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội dồng nhân dân huyện Về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội dồng nhân dân huyện;

Thực hiệnThông báo số 30/TB-TTHĐND ngày 28 tháng 05 năm 2024 của Thường trực HĐND huyện Tu Mơ Rông thông báo về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 7 HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ tình hình phân bổ Kế hoạch đầu tư công hằng năm;

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của huyện Tu Mơ Rông như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

**1. Tình hình giao và thực hiện kế hoạch vốn năm 2024**

**\* Tổng kế hoạch vốn năm 2024:** 36.781 triệu đồng. Trong đó:

**-** Nguồn vốn đầu tư cân đối ngân sách huyện: 19.912 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 17.328 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2023 sang 2024 thực hiện 2.584 triệu đồng *(bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 1.445 triệu đồng)*.

**-** Nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh hỗ trợ: 16.870 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 10.426 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2023 sang 2024 thực hiện 6.444 triệu đồng *(bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 4.173 triệu đồng)*.

**\* Tình hình thực hiện giải ngân:**

**-** Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách huyện tính đến ngày 10/06/2024: 8.001/19.912 triệu đồng, đạt 40,18% so với kế hoạch vốn.

**-** Chi ngân sách tỉnh: Thực hiện giải ngân tính đến ngày 10/06/2024: 8.815/16.870 triệu đồng, đạt 52,25% so với kế hoạch vốn.

*(Chi tiết tình hình giải ngân tại các biểu 01, 02, 03 kèm theo).*

**2. Khó khăn, vướng mắc và những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024**

UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị và UBND các xã *(các đơn vị được ủy quyền làm chủ đầu tư)* tập trung đẩy nhanh tiến độ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 ngay từ những tháng đầu năm, nhưng nhìn chung, tỷ lệ giải ngân những tháng đầu năm thấp và xu hướng sẽ tăng vào những tháng cuối năm. Bên cạnh nguyên nhân do ngại làm thủ tục giải ngân nhiều lần, chủ yếu tập trung vào thời điểm cuối năm, do đặc thù của hoạt động đầu tư việc giải ngân đòi hỏi phải có một quá trình và tích lũy giá trị khối lượng thực hiện mới có thể thực hiện các thủ tục giải ngân vốn tại Kho bạc để thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành, thậm chí có trường hợp hoàn thành toàn bộ gói thầu mới thực hiện thanh toán một lần. Còn có những nguyên nhân chính ảnh hưởng đến công tác giải ngân vốn đầu tư công như sau:

**a) Về cơ chế chính sách**

- Các quy định về đầu tư xây dựng như Luật, Nghị định đã được ban hành, nhưng việc hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương ban hành chưa kịp thời, nhiều nội dung chưa rõ trong quá trình triển khai thực hiện khiến nhiều chủ đầu tư lúng túng, bị động.

- Về thủ tục kéo dài kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương (*gồm cấp huyện, xã*) đều thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh; dẫn đến bất cập, khó khăn trong quá trình thực hiện, mất nhiều thời gian, thủ tục và đi ngược lại với xu hướng phân cấp, phân quyền như hiện nay.

**b) Về một số vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện**

Chất lượng hồ sơ một số dự án chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu của dự án, trong quá trình triển khai vẫn còn điều chỉnh, bổ sung nhiều lần... làm chậm tiến độ thực hiện; Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được phát huy đầy đủ. Còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư, trong công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành, chưa sâu sát công việc và thiếu quyết liệt trong việc xử lý vướng mắc, dẫn đến làm chậm tiến độ thực hiện dự án.

**3. Giải pháp chỉ đạo triển khai kế hoạch trong các tháng còn lại của năm 2024**

Xác định việc đẩy mạnh thực hiện kế hoạch đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2024, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, trong thời gian tới, huyện sẽ tập trung một số giải pháp mạnh mẽ, tích cực, quyết liệt hơn, cụ thể:

- Kiên quyết thực hiện việc điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng. Xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các Chủ đầu tư để chậm tiến độ giải ngân.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vướng mắc về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán vốn đầu tư, ...

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, ngăn chặn kịp thời các vi phạm về lấn chiếm, sử dụng đất trái phép gây khó khăn cho giải phóng mặt bằng. Đồng thời rà soát những vướng mắc, bất cập trong về bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để kịp thời xem xét giải quyết, tháo gỡ.

- Chủ động rà soát các nhà thầu thực hiện nhiều gói thầu chậm tiến độ, thường xuyên phải gia hạn do lỗi chủ quan của nhà thầu, ... để công bố trên trang thông tin điện tử của huyện; đồng thời, hạn chế việc tham gia đấu thầu đối với các dự án khác trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá cán bộ, công chức, cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ giải ngân kế hoạch đầu tư công. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công.

**II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025**

**1. Nguyên tắc, mục tiêu lập kế hoạch đầu tư công năm 2025**

**a) Nguyên tắc**

- Việc lập kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum.

- Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 chi tiết theo từng dự án không vượt quá số vốn dự kiến kế hoạch đầu tư công trung giai đoạn 2021-2025 trừ đi số vốn lũy kế đã được giao đến năm 2024.

- Danh mục dự án dự kiến bố trí vốn ngân sách nhà nước năm 2025 phải thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt.

- Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi lũy kế bố trí vốn *(của tất cả các nguồn vốn)* đến hết năm 2024; phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2025.

- Việc phân bổ vốn phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau: (i) Ưu tiên phân bổ vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước; thanh toán hết nợ đọng xây dựng cơ bản *(nếu có)*; (ii) Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025 để phát huy hiệu quả đầu tư; (iii) Bố trí vốn cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài *(bao gồm cả vốn đối ứng)*; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; (iv) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; trong đó phấn đấu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm B, nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư; (v) Phân bổ vốn cho dự án có tính chất liên vùng, giao thông cấp bách, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, xử lý sạt lở, bờ suối, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu,…;

- Không bố trí kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

**b) Mục tiêu.**

- Từng bước đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, góp phần thực hiện đạt được các mục tiêu, định hướng theo các Nghị quyết, chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của huyện.

- Đảm bảo cho việc huy động và cân đối bố trí các nguồn vốn đầu tư công, huy động các nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước; đồng thời là cơ sở để các cấp, các ngành chỉ đạo triển khai thực hiện và quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công.

- Đảm bảo việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển được công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả

**2. Dự kiến kế hoạch và phương án phân bổ đầu tư công năm 2025**

**a) Dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2025**

Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 của huyện như sau:

*Đvt: Triệu đồng.*

| **STT** | **Nguồn vốn** | **Dự kiến Kế hoạch năm 2025** |
| --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Trong nước** | **Ngoài nước** |
|   | **TỔNG SỐ** | **59.048** | **59.048** |  |
| **A** | **VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG** | **9.048** | **9.048** |  |
| **I** | **Ngân sách tỉnh** | **0** | **0** |  |
| **II** | **Ngân sách huyện** | **9.048** | **9.048** |  |
|  | *Trong đó:* |   |   |   |
| - | Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước | 7.168 | 7.168 |   |
| - | Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất | 1.880 | 1.880 |   |
| + | Nguồn thu sử dụng đất theo mức vốn cân đối | 1.880 | 1.880 |   |
| **B** | **VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (chưa tính các Chương trình mục tiêu quốc gia)** | **50.000** | **50.000** |  |
| **I** | **VỐN TRONG NƯỚC** | **50.000** | **50.000** |  |
| **1** | **Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực** | **50.000** | **50.000** |  |
|  | *Trong đó:* |  |  |   |
| - | Các dự án trọng điểm, dự án có tính liên kết vùng | 50.000 | 50.000 |   |

 *(Chi tiết các nguồn vốn như tại Biểu số 04 kèm theo)*

**b) Dự kiến danh mục và bố trí vốn đầu tư công cho từng dự án kế hoạch đầu tư công năm 2025**

- Danh mục dự án bố trí kế hoạch đầu tư công vốn cân đối ngân sách địa phương năm 2025 tại Biểu số 05 kèm theo.

- Danh mục dự án bố trí kế hoạch đầu tư công vốn Ngân sách tỉnh năm 2025 tại Biểu số 6 kèm theo.

- Danh mục dự án bố trí kế hoạch đầu tư công vốn Ngân sách Trung ương năm 2025 tại Biểu số 7 kèm theo.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện khóa XIV, Kỳ họp thứ 7 xem xét./.